|  |  |
| --- | --- |
| UBND TỈNH HẢI DƯƠNG**SỞ Y TẾ** Số: /BC-SYT | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***Hải Dương, ngày tháng năm 2024* |

 **BÁO CÁO**

**Đánh giá tổng kết thi hành pháp luật liên quan đến chính sách thu hút,**

**hỗ trợ đào tạo và đãi ngộ đối với nhân viên y tế trên địa bàn tỉnh Hải Dương**

 **I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN**

 **1. Kết quả rà soát chính sách liên quan đến hỗ trợ đào tạo, thu hút, đãi ngộ nguồn nhân lực y tế**

Hiện nay, Hội đồng nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành các chính sách chủ yếu liên quan đến đào tạo, thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao và hỗ trợ kinh phí hàng tháng cho các đối tượng là cộng tác viên dân số, nhân viên y tế thôn đội, nhưng chưa có chính sách đãi ngộ đối với người làm công tác y tế trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

**1.1. Chính sách về hỗ trợ đào tạo và thu hút nguồn nhân lực y tế**

- Nghị quyết số 08/2019/NQ-HĐND ngày 11/7/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương về chính sách thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao và hỗ trợ đi đào tạo sau đại học, thưởng phong học hàm, tặng danh hiệu đối với cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh và Quyết định số 33/2019/QĐ-UBND ngày 15 tháng 07 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương ban hành về chính sách thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao và hỗ trợ đi đào tạo sau đại học, thưởng phong học hàm, tặng danh hiệu đối với cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh *(sau đây viết tắt là Nghị quyết số 08/2019/NQ-HĐND và Quyết định số 33/2019/QĐ-UBND).*

- Nghị quyết số 25/2011/NQ-HĐND ngày 09/12/2011 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương về việc xét tuyển đi đào tạo theo địa chỉ, hỗ trợ đào tạo; thu hút bác sĩ, dược sĩ đại học về công tác tại cơ sở y tế tuyến huyện và tuyến xã thuộc tỉnh và Quyết định số 35/2011/QĐ-UBND ngày 30 /12/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương ban hành Quy định xét tuyển đi đào tạo theo địa chỉ, hỗ trợ đào tạo; thu hút bác sĩ, dược sĩ đại học về công tác tại cơ sở y tế tuyến huyện và tuyến xã thuộc tỉnh *(sau đây viết tắt là Nghị quyết số 25/2011/NQ-HĐND và Quyết định số 35/2011/QĐ-UBND).*

- Nghị quyết số 07/2019/NQ-HĐND ngày 11/7/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương ban hành quy định một số mức chi phục vụ công tác đào tạo bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Hải Dương *(sau đây viết tắt là Nghị quyết số 07/2019/NQ-HĐND)*.

- Quyết định số 59/2020/QĐ-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương ban hành Quy chế đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Hải Dương; [Quyết định 21/2022/QĐ-UBND sửa đổi một số điều của Quy chế đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Hải Dương ban hành kèm theo Quyết định số 59/2020/QĐ-UBND ngày 29/12/2020 của UBND tỉnh Hải Dương](https://vbpl.vn/haiduong/Pages/vbpq-luocdo.aspx?ItemID=157978&Keyword=) *(sau đây viết tắt là Quyết định số 59/2020/QĐ-UBND và Quyết định số 21/2022/QĐ-UBND).*

**1.2. Chính sách hỗ trợ kinh phí hoạt động hằng tháng cho nhân viên y tế thôn bản và cộng tác viên dân số**

- Nghị quyết số 03/2022/NQ-HĐND ngày 29/4/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương Quy định số lượng, mức chi bồi dưỡng hằng tháng đối với cộng tác viên dân số tại thôn, khu dân cư thuộc các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Hải Dương *(sau đây viết tắt là Nghị quyết số 03/2022/NQ-HĐND)* và Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 29/4/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương Hỗ trợ kinh phí đối với cộng tác viên dân số tại thôn, khu dân cư thuộc các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Hải Dương *(sau đây viết tắt là Nghị quyết số 07/NQ-HĐND)*.

- Quyết định số 3647/QĐ-UBND ngày 08/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương Quy định số lượng và mức phụ cấp đối với nhân viên y tế thôn tại các xã trong tỉnh *(Quyết định số 3647/QĐ-UBND)*.

**2. Đánh giá việc thực hiện chính sách**

**2.1. Công tác tham mưu, chỉ đạo và tổ chức thực hiện**

- Phối hợp với các sở, ngành liên quan ban hành Kế hoạch số 295/KHLN-YT-TC-NV-KH&ĐT-GD&ĐT ngày 25/4/2012 của Liên sở: Y tế-Tài chính - Nội vụ - Kế hoạch & Đầu tư - Giáo dục & Đào tạo triển khai việc xét tuyển đi đào tạo theo địa chỉ, hỗ trợ đào tạo và thu hút bác sĩ, dược sĩ đại học về công tác tại cơ sở y tế tuyến huyện và tuyến xã thuộc tỉnh.

- Tổ chức nghiên cứu, quán triệt, chỉ đạo triển khai tới toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người làm việc tại các đơn vị y tế; đồng thời, tổ chức tuyên truyền, phổ biến rộng rãi chính sách ưu đãi của tỉnh thông qua các hình thức, như: Đăng tải công khai trên [Cổng thông tin điện tử Sở Y tế Hải Dương](http://www.google.com/url?sa=t&rct=j&q=&esrc=s&source=web&cd=1&cad=rja&uact=8&ved=0ahUKEwiltMCZ6MbLAhUEq6YKHUaSALAQFggeMAA&url=http%3A%2F%2Fsoyte.haiduong.gov.vn%2F&usg=AFQjCNGgiCAXoxYTalXXhI6v8jYG8MaAHA&sig2=jyupjaZHExTZ-ZbRe5Z-qA); Hàng năm gửi văn bản tới các Trường Đại học Y, Dược trên toàn quốc thông báo nhu cầu tuyển dụng; Tổ chức gặp mặt với học viên sau đại học tại Trường Đại học Y Hà Nội, Trường Đại học Y Hải Phòng, Đại học Y Dược Thái Bình để trao đổi nhu cầu và các chính sách thu hút, ưu đãi của tỉnh.

**2.2. Kết quả triển khai thực hiện**

a) Nghị quyết số 08/2019/NQ-HĐND và Quyết định số 33/2019/QĐ-UBND

- Chính sách thu hút Tiến sĩ, bác sĩ chuyên khoa I/ chuyên khoa II/ nội trú; dược sĩ chuyên khoa I/ chuyên khoa II; sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ ngành y, dược đến nay chưa tuyển dụng được trường hợp nào.

- Chính sách hỗ trợ đào tạo sau đại học: Đã thực hiện hỗ trợ được 26 công chức, viên chức hoàn thành khóa học và được cấp bằng chuyên khoa cấp II (18 bác sĩ chuyên khoa II, 08 dược sĩ chuyên khoa II). Tổng số kinh phí đã thực hiện chính sách này **2.622.400.000** đồng.

- Chính sách thưởng phong học hàm, tặng danh hiệu, hiện nay chưa có cán bộ, công chức, viên chức đang công tác được phong tặng danh hiệu Thầy thuốc nhân dân.

b) Nghị quyết số 25/2011/NQ-HĐND và Quyết định số 35/2011/QĐ-UBND

- Chính sách hỗ trợ đào tạo bác sĩ theo địa chỉ: Đã xét duyệt và cử đi đào tạo đối với 16 sinh viên; sau khi tốt nghiệp bác sĩ được phân công về làm việc tại Trạm Y tế tuyến xã. Tổng số kinh phí đã thực hiện hỗ trợ là: **348.800.000** đồng.

- Chính sách hỗ trợ sinh viên đang học hệ chính quy tại các Trường Đại học Y, Dược: 44 người *(26 bác sĩ đa khoa; 10 bác sĩ Y học dự phòng; 02 bác sĩ Y học cổ truyền; 03 bác sĩ Răng hàm mặt; 03 dược sĩ đại học).* Tổng số kinh phí hỗ trợ là **340.000.000** đồng.

c) Nghị quyết số 07/2019/NQ-HĐND; Quyết định số 59/2020/QĐ-UBND và Quyết định số 21/2022/QĐ-UBND: Hằng năm, trên cơ sở tổng hợp nhu cầu của các đơn vị y tế trên địa bàn toàn tỉnh, Sở Y tế đã tổng hợp gửi nhu cầu đào tạo, tập huấn để Sở Nội vụ tổng hợp trình UBND tỉnh phê duyệt, ban hành. Tổng số kinh phí thực hiện từ năm 2020-2022 là **996.262.000** **đồng** *(năm 2023 không triển khai đào tạo, tập huấn).*

d) Nghị quyết số 03/2022/NQ-HĐND và Nghị quyết số 07/NQ-HĐND: Hiện nay, đang triển khai hỗ trợ 1.861 cộng tác viên dân số của thôn, khu dân cư trên địa bàn toàn tỉnh với mức hỗ trợ bằng 0,2 lần mức lương cơ sở/tháng. Tổng chi phí hỗ trợ hằng năm là **7.347.228.000** đồng.

e) Quyết định số 3647/QĐ-UBND: Hàng năm, số triển khai hỗ trợ phụ cấp hàng tháng cho nhân viên y tế thôn trên địa bàn toàn tỉnh với mức hỗ trợ là **5.406.786.000** đồng.

**3. Đánh giá chất lượng văn bản quy phạm pháp luật được ban hành**

Việc ban hành các văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo theo đúng quy định về thẩm quyền, thể thức, quy trình xây dựng của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật. Các sở, ngành chủ quản đã kịp thời tham mưu cho Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các văn bản sửa đổi, bổ sung để đảm bảo tính chính xác, chặt chẽ, phù hợp với thực tiễn tại địa phương tại thời điểm ban hành các chính sách.

**4. Đánh giá tác động đối với quản lý nhà nước, phát triển kinh tế - xã hội**

- Các chính sách hỗ trợ đào tạo, thu hút, đãi ngộ nguồn nhân lực y tế trên địa bàn tỉnh đã thể hiện rõ vai trò quản lý nhà nước theo đúng các chủ trương, đường lối của Đảng, các chính sách pháp luật của nhà nước thuộc lĩnh vực y tế và theo đúng thẩm quyền, trách nhiệm của Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật Khám bệnh, chữa bệnh và các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành.

- Việc ban hành các chính sách trên đã thể hiện được vai trò, trách nhiệm của các cơ quan chuyên môn trong tham mưu, tổ chức triển khai thực hiện hoàn thành các mục tiêu về bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân; góp phần hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu về phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh hàng năm và giai đoạn; quan tâm đến đời sống vật chất, tinh thần của đội ngũ nhân lực ngành y tế; kịp thời động viên, chia sẻ các khó khăn, vướng mắc, tạo điều kiện thu hút nguồn nhân lực y tế chất lượng cao về công tác tại tỉnh và phù hợp với mục đích, yêu cầu phát triển nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu sản xuất kinh doanh, góp phần xây dựng Hải Dương trở thành tỉnh công nghiệp hiện đại.

**II. THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC**

**1. Thuận lợi**

**1.1. Đối với chính sách hỗ trợ đào tạo và thu hút nguồn nhân lực y tế**

Chính sách hỗ trợ sau đại học của Nghị quyết số 08/2019/NQ-HĐND đã tạo động lực, khuyến khích công chức, viên chức ngành y tế tích cực học tập nâng cao trình độ chuyên môn. Sau 05 năm thực hiện, số lượng công chức, viên chức ngành y tế đã được cử đi đào tạo tiến sĩ Y khoa là 03 người, chuyên khoa II Y, Dược là 50 người *(trong đó, đã hoàn thành chương trình đào tạo và đủ tiêu chuẩn hưởng chế độ hỗ trợ đào tạo chuyên khoa II là 26 bác sĩ, dược sĩ)*.

Sau hơn 12 năm triển khai Nghị quyết số 25/2011/NQ-HĐND trên địa bàn tỉnh, bao gồm: xét đi đào tạo bác sĩ theo địa chỉ, hỗ trợ đào tạo đối với sinh viên học hệ chính quy tại các Trường đại học Y, Dược và thu hút tuyển dụng bác sĩ, dược sĩ đại học đã giúp cho ngành Y tế tỉnh Hải Dương được 285 bác sĩ, dược sĩ đại học về công tác tại tuyến y tế cơ sở.

Tính đến nay, chỉ tiêu về nguồn nhân lực y tế đã cải thiện đáng kể so với năm 2011, cụ thể: **(1)** Số bác sĩ/10.000 dân từ 6,1 tăng lên 11,3 (*toàn quốc là 12,5*); **(2)** Số dược sĩ đại học/10.000 dân từ 0,8 tăng lên 3,2 (*toàn quốc là 3,4*); Tỷ lệ xã, phường, thị trấn có bác sĩ làm việc tăng từ 65,7% lên 74,9% (*thấp hơn so với tỷ lệ chung của toàn quốc là 90%*). Nguồn nhân lực được tuyển dụng, hưởng chính sách hỗ trợ đào tạo và thu hút đã bổ sung kịp thời các vị trí việc làm còn thiếu cho các đơn vị sự nghiệp công lập, góp phần nâng cao chất lượng khám chữa bệnh; đáp ứng yêu cầu chăm sóc sức khỏe nhân dân; góp phần hoàn thành các chỉ tiêu, mục tiêu về phát triển nguồn nhân lực y tế trên địa bàn tỉnh theo đúng Nghị quyết, Chương trình hành động và kế hoạch của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh đề ra.

**1.2. Đối với chính sách hỗ trợ phụ cấp hằng tháng cho nhân viên y tế thôn đội và cộng tác viên dân số**

Góp phần tuyển đúng, tuyển đủ và duy trì hoạt động của các nhân viên y tế thôn đội và cộng tác viên dân số. Đây chính là đội ngũ cán bộ y tế gần dân, sát dân và là mắt xích không thể thiểu trong hoạt động chăm sóc sức khỏe ban đầu của người dân tại cộng đồng.

**2. Khó khăn, vướng mắc**

**2.1. Đối với chính sách hỗ trợ đào tạo và thu hút nguồn nhân lực y tế**

- Môi trường làm việc còn nhiều bất cập, đặc biệt là việc đảm bảo an ninh, an toàn đối với nhân viên và cơ sở y tế; cơ sở vật chất, trang thiết bị chưa đáp ứng được yêu cầu về chuyên môn, kỹ thuật, cũng như khả năng cống hiến của nguồn nhân lực chất lượng cao.

 - Chế độ thu hút, ưu đãi chưa tương xứng với khối lượng công việc; chỉ áp dụng chính sách thu hút đối với Giáo sư, Phó Giáo sư, Tiến sĩ, bác sĩ chuyên khoa II, dược sĩ chuyên khoa II, chưa tập trung vào đội ngũ bác sĩ và những chuyên ngành còn thiếu, chuyên ngành đặc thù.

 - Một số chính sách được xây dựng từ những năm 2011, không còn phù hợp với thời điểm hiện tại. Hầu hết các nội dung và định mức hỗ trợ chưa đủ hấp dẫn; điều này có thể minh chứng bởi 03 công chức, viên chức sau khi hoàn thành khóa đào tạo chuyên khoa II đã xin nghỉ việc và hoàn trả chế độ hỗ trợ đào tạo; 16 sinh viên thực hiện đền bù chi phí hỗ trợ đào tạo sau khi tốt nghiệp, không thực hiện nghĩa vụ 05 năm công tác tại tuyến huyện *(13 bác sĩ đa khoa, 01 bác sĩ Y học dự phòng, 01 bác sĩ Y học cổ truyền và 01 dược sĩ đại học);* 14 bác sĩ, dược sĩ đại học thực hiện đền bù chi phí đối với chính sách thu hút, không thực hiện đủ nghĩa vụ công tác tại tuyến huyện 05 năm.

 - Mức thu hút thấp hơn so với khu vực y tế tư nhân và nhiều địa phương, đặc biệt là các tỉnh lân cận, cụ thể:

 **(1)** Tại Quảng Ninh: Bác sĩ về công tác tại xã, phường, thị trấn từ 200 triệu - 400 triệu đồng/năm; bác sĩ về công tác tại cơ sở cai nghiện ma túy hệ đào tạo 6 năm 450 triệu, hệ đào tạo 4 năm 250 triệu; Tiến sĩ, bác sĩ chuyên khoa II: 750 triệu đồng/tháng; Thạc sĩ, bác sĩ chuyên khoa I, bác sĩ nội trú từ 550 - 700 triệu đồng/tháng[[1]](#footnote-1).

 **(2)** Tại Thanh Hóa: Tiến sĩ, bác sĩ chuyên khoa II: 400 triệu; Nội trú: 300 triệu; Thạc sĩ, bác sĩ chuyên khoa I: 200 triệu, bác sĩ loại xuất sắc, giỏi 180 triệu[[2]](#footnote-2).

 **(3)** Tại Lai Châu: Tiến sĩ 600 triệu đồng; bác sĩ chuyên khoa II: 550 triệu đồng; Thạc sĩ, bác sĩ chuyên khoa I, bác sĩ nội trú: 400 triệu đồng; Bác sĩ đa khoa, bác sĩ răng hàm mặt, bác sĩ Y học dự phòng loại giỏi 350 triệu đồng, loại khá 250 triệu đồng/tháng[[3]](#footnote-3).

 **(4)** Tại Bình Thuận: Tiến sĩ, bác sĩ chuyên khoa II: 800 triệu đồng; Thạc sĩ, bác sĩ chuyên khoa I, bác sĩ nội trú: 700 triệu đồng; bác sĩ: 600 triệu đồng[[4]](#footnote-4).

 - Chưa có chính sách, chế độ ưu tiên và chế độ thu hút riêng đối với chuyên ngành hiếm, đặc thù như: Truyền nhiễm; Tâm thần, Giải phẫu bệnh, Pháp y, Pháp y tâm thần,… theo quy định tại Quyết định số 319/QĐ-TTg ngày 07/02/2013 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Đề án "*Khuyến khích đào tạo và phát triển nhân lực y tế các chuyên ngành lao, phong, tâm thần, pháp y và giải phẫu bệnh giai đoạn 2013-2020*".

 - Chưa có chính sách đãi ngộ đối với người làm công tác y tế theo chủ trương tại Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 25/10/2017 tại Hội nghị lần thứ Sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khoẻ nhân dân trong tình hình mới và chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 122/QĐ-TTg ngày 10/01/2013 Phê duyệt Chiến lược quốc gia bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân giai đoạn 2011 - 2020, tầm nhìn đến năm 2030.

**2.2. Đối với chính sách hỗ trợ phụ cấp hằng tháng cho nhân viên y tế thôn đội và cộng tác viên dân số**

 Hiện nay, chưa có chính sách hỗ trợ phụ cấp hằng tháng cho đối tượng là nhân viên y tế tại khu dân cư, tổ dân phố do Quyết định số 75/2009/QĐ-TTg ngày 11-5-2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc quy định chế độ phụ cấp đối với nhân viên y tế thôn, bản chi quy định triển khai chính sách này đối với nhân viên y tế thôn, bản.

 **3. Một số giải pháp khắc phục**

 **3.1.** Tăng cường công tác truyền thông, vận động triển khai các chế độ, chính sách của địa phương vẫn đang mang lại hiệu quả thiết thực, như: Nghị quyết số 07/2019/NQ-HĐND; Quyết định số 59/2020/QĐ-UBND và Quyết định số 21/2022/QĐ-UBND.. để tăng cường đào tạo, tập huấn, nâng cao năng lực chuyên môn của nhân viên y tế hàng năm theo Kế hoạch đào tạo, tập huấn được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

**3.2.** Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật, đặc biệt là văn bản quy định chính sách, chế độ hỗ trợ đào tạo, thu hút, đãi ngộ và mức hỗ trợ hằng tháng cho nhân viên y tế; kịp thời tham mưu cho cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ chính sách không còn phù hợp theo đúng quy định hiện hành.

 **3.3. Công tác tham mưu, xây dựng chính sách**

 a) Hoàn thiện trình tự, thủ tục tham mưu xây dựng chính sách hỗ trợ hằng tháng cho nhân viên y tế thôn, khu dân cư theo quy định tại Thông tư 27/2023/TT-BYT ngày 29/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn, chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động khám bệnh, chữa bệnh và nội dung đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ đối với Nhân viên y tế thôn, bản; Cô đỡ thôn, bản.

 b) Hoàn thiện việc tham mưu xây dựng chính sách hỗ trợ đào tạo, thu hút, đãi ngộ nguồn nhân lực y tế trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2025-2030 theo đúng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và chỉ đạo của Tỉnh ủy tại Thông báo số 615-TB/VPTU ngày 20/5/2024 của Văn phòng Tỉnh ủy Hải Dương về kết luận tại Hội nghị tiếp xúc, đối thoại của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy, đồng chí Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh và đồng chí Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động ngành y tế trên địa bàn tỉnh.

**III. ĐỀ XUẤT VÀ KIẾN NGHỊ**

Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh cho phép Sở Y tế phối hợp với các sở, ngành có liên quan hoàn thiện hồ sơ thủ tục xây dựng các chính sách theo đề xuất tại mục 3.3 phần II, tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, ban hành để kịp thời tháo gỡ khó khăn cho ngành y tế; phấn đấu hoàn thành mục tiêu đến năm 2030 đạt **15** bác sĩ/vạn dân theo đúng quy định tại Quyết định số 1639/QĐ-TTg ngày 19/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Quy hoạch tỉnh Hải Dương thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 và phù hợp với Quyết định số 1584/QĐ-UBND ngày 07/6/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phê duyệt Đề án “*Phát triển nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu sản xuất kinh doanh, góp phần xây dựng Hải Dương trở thành tỉnh công nghiệp hiện đại vào năm 2030*”./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Bộ Y tế;- Thường trực Tỉnh ủy;- Thường trực HĐND; *(để b/c);*- UBND tỉnh;- UBMTTQVN tỉnh;- Các ban của HĐND tỉnh;- VP UBND tỉnh;- Các sở, ban, ngành đoàn thể;- UBND huyện, thị xã, thành phố;- Liên hiệp các Hội KH và KT;- Lưu: VT, TCHC. | **GIÁM ĐỐC****Trần Quang Cảnh** |

1. Nghị quyết số 28/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh Quảng Ninh Quy định chính sách thu hút bác sĩ về làm việc tại một số đơn vị thuộc tỉnh Quảng Ninh đến năm 2025. [↑](#footnote-ref-1)
2. Nghị quyết số 187/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của HĐND tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành Chính sách thu hút bác sĩ trình độ cao và bác sĩ làm việc tại các đơn vị sự nghiệp y tế công lập tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2022-2025. [↑](#footnote-ref-2)
3. Nghị quyết số 20/2023/NQ-HĐND ngày 13/7/2023 của HĐND tỉnh Lai Châu ban hành Quy định chính sách thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao và chính sách đãi ngộ đối với bác sĩ đang công tác tại các đơn vị sự nghiệp y tế công lập trên địa bàn tỉnh [↑](#footnote-ref-3)
4. Khoản 2, Điều 4 Nghị quyết số 12/2023/NQ-HĐND tỉnh Bình Thuận ban hành Quy định chính sách hỗ trợ đào tạo, thu hút và đãi ngộ nguồn nhân lực y tế trên địa bàn tỉnh (sau đây viết tắt là Bình Thuận) [↑](#footnote-ref-4)